

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 18/2018/HSST

Ngày: 24-4-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Xuân Hoài

Ông Nguyễn Ron

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 23/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 11/4/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN THẾ T, sinh năm 1973 tại phường TP, TP. QNh, tỉnh BD; Nơi ĐKNKTT: Tổ 17, KV 3, P. TrP, TP. QNh, tỉnh BD; Chỗ ở: số 10 đường MTB, P. ĐĐ, TP. QNh, tỉnh BD; Nghề nghiệp: chủ cơ sở coffee ĐV; Trình độ học vấn: 11/12; con ông: Nguyễn Thế Tr (chết); Con bà: Lê Thị X (chết); Vợ: Võ Thị Ngọc D, sinh năm: 1974, có 02 người con, lớn 22 tuổi, nhỏ 13 tuổi; Tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Võ Thị Tường V, sinh năm: 1982 “vắng mặt”

Trú tại: Tổ 29, KV 3, P. QTr, TP. QNh, BD.

- Người làm chứng:

Chị Võ Thị Ngọc D, sinh năm: 1974 “có mặt”

Trú tại: số 10 đường MTB, P. ĐĐ, TP. QNh, tỉnh BD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thế T đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh cá thể với ngành nghề: Mua bán cà phê bột các loại, chế biến cà phê theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 35A8012416 của Phòng Tài chính-Kế hoạch thuộc UBND TP. QNh, tỉnh BD với tên gọi CAFE ĐV và bắt đầu hoạt động sản xuất, mua bán cà phê từ tháng 8/2014. Để sản xuất cà phê Nguyễn Thế T đăng ký Bản công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm với chỉ tiêu hàm lượng cafein (chỉ tiêu lý hóa là chỉ tiêu chất lượng chủ yếu) theo tiêu chuẩn TCVN 5251-2015: $\geq 1\%$ đối với mặt hàng cà phê bột. Ngày 16/5/2017 cơ sở Cafe ĐV của Nguyễn Thế T đã được Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm – Sở Y tế BD cấp giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.

Sau đó, Công an TP. Quy Nhơn phát hiện cơ sở cà phê ĐV có vi phạm hành chính trong hoạt động sản xuất, kinh doanh các sản phẩm cà phê nên ngày 21/9/2017 đã tiến hành khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với Cơ sở Cafe ĐV và đã thu giữ cà phê thành phẩm các loại gồm: 86 gói (500g/gói) mang nhãn hiệu Coffee Buôn Mê Thuật, 126 gói (500g/gói) mang nhãn hiệu Coffee Đất Võ V2, 23 gói (500g/gói) mang nhãn hiệu Coffee Đất Võ S, 13 gói (500g/gói) mang nhãn hiệu coffee Đất Võ T1, 25 gói (1kg/gói) mang nhãn hiệu Coffee Đất Võ T2, 05 gói (1kg/gói) mang nhãn hiệu Coffee Đất Võ hạt nguyên chất Robusta và 05 gói (1kg/gói) mang nhãn hiệu Cafe Đất Võ cà phê hạt nguyên chất Moka và có quyết định trưng cầu giám định chỉ tiêu hàm lượng cafein có trong 07 loại cà phê nêu trên (mỗi loại một mẫu).

Ngày 26/10/2017 Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 2 - Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ kết luận tại chứng thư giám định thì trong các loại cà phê thành phẩm thu giữ tại Cơ sở Cafe ĐV có 04 loại không phù hợp với TCVN 5251:2015 (chỉ tiêu hàm lượng cafein từ 0,006% đến 0,68%) gồm: Coffee Buôn Mê Thuật, Coffee Đất Võ V2, Coffee Đất Võ S và Coffee Đất Võ T1; có 03 loại cà phê thành phẩm phù hợp với TCVN 5251:2015 (chỉ tiêu hàm lượng cafein từ 1,42% đến 2,28%) gồm: Coffee Đất Võ T2, Cafe Đất Võ cà phê hạt nguyên chất Moka và Cafe Đất Võ cà phê hạt nguyên chất Robusta. Đối với nhãn hiệu Coffee Buôn Mê Thuật thì chưa có tổ chức, cá nhân nào đăng ký bảo hộ về nhãn hiệu này.

Theo khoản 20 Điều 2 Luật an toàn thực phẩm, 04 loại cà phê thành phẩm mang nhãn hiệu Coffee Buôn Mê Thuật, Coffee Đất Võ V2, Coffee Đất Võ S và Coffee Đất Võ T1 là thực phẩm. Chứng thư giám định thể hiện cà phê thành phẩm mang nhãn hiệu Coffee Buôn Mê Thuật, Coffee Đất Võ V2, Coffee Đất Võ S và Coffee Đất Võ T1 có hàm lượng cafein nhỏ hơn chỉ tiêu hàm lượng cafein mà Tấn đã đăng ký là $\geq 1\%$ nên theo quy định tại điểm b khoản 8 Điều 3

Nghị định 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng thì 04 loại cà phê thành phẩm này là hàng giả. Để sản xuất số lượng hàng giả này, T rang hạt đậu nành, hạt cà phê, trong quá trình rang bỏ thêm hương vị, bơ, chất tạo mùi cà phê, sau đó xay mịn rồi đóng bao bì, nếu tỷ lệ 100% hạt đậu nành thì đóng vào bao bì Coffee Buôn Mê Thuật bán ra thị trường với giá 60.000 đồng/kg; tỷ lệ 80% hạt đậu nành, 20 hạt cà phê thì đóng vào bao bì Coffee Đất Võ V2 bán với giá 70.000 đồng/kg; tỷ lệ 70% hạt đậu nành, 30% hạt cà phê thì đóng vào bao bì Coffee Đất Võ T1 bán với giá 80.000 đồng/kg; tỷ lệ 50% hạt đậu nành, 50% hạt cà phê thì đóng vào bao bì Coffee Đất Võ S bán với giá 90.000 đồng. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận số lượng hàng giả là thực phẩm (cà phê) bị thu giữ có trị giá 8.615.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn thu giữ 02 gói cà phê mang nhãn hiệu Đất Võ V2 (500g/gói) do T sản xuất và bán cho chị Võ Thị Tường V ở quán cà phê Pin Pin (264A TS, TP. QNh), chị V không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

- Tại bản cáo trạng số 18/QĐ-KSĐT ngày 19/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Thế T về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm” theo Khoản 1 Điều 193 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thế T về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 193 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và có ấn định thời gian thử thách. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 85 gói coffee mang nhãn hiệu Buôn Mê Thuật (500g/gói); 127 gói coffee mang nhãn hiệu Đất Võ V2 (500g/gói); 22 gói coffee mang nhãn hiệu Đất Võ S (500g/gói); 12 gói coffee mang nhãn hiệu Đất Võ T1 là hàng giả đã thu giữ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Thế T có đầy đủ sức khỏe và trình độ để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên biết rất rõ hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức xem thường pháp luật, vụ lợi cá nhân nên bị cáo đã dùng hạt đậu nành, hạt cà phê, trong quá trình rang thì bỏ thêm hương vị, bơ và chất tạo mùi cà phê, sau đó xay mịn rồi đóng bao bì để sản xuất cà phê thành phẩm các loại: Coffee Buôn Mê Thuật, Coffee Đất Võ V2, Coffee Đất Võ S và Coffee Đất Võ T1. Theo kết luận của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 2 - Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng - Bộ Khoa học và Công nghệ thì 04 loại cà phê này trong mỗi sản phẩm có hàm lượng cafein là từ 0,006% đến 0,68%, không phù hợp với TCVN 5251:2015, là tiêu chuẩn chất lượng do bị cáo đã đăng ký với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, sau đó bán cho các quán cà phê vỉa hè để thu lợi bất chính nên bị cáo đã phạm tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 193 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lợi ích của người tiêu dùng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

Tuy nhiên HĐXX cũng xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xử bị cáo với mức án có lý có tình, không cần cách ly ra khỏi xã hội cũng có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 193 Bộ luật hình sự năm 2015 thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng,...”. Xét thấy giá trị hàng giả không lớn (8.615.000 đồng), thu lợi bất chính không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại:

Cơ quan điều tra thu giữ của chị Võ Thị Tường V 02 gói coffee Đất Võ V2 loại 500g/gói đã mua của bị cáo với giá 35.000 đồng/gói. Chị V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về phân xử lý vật chứng: 03 loại cà phê thành phẩm còn lại sau khi giám định gồm: 24 gói mang nhãn hiệu Coffee Đất Võ T2, 04 gói mang nhãn hiệu Coffee Đất Võ hạt nguyên chất Robusta và 04 gói mang nhãn hiệu Cafe Đất Võ cà phê hạt nguyên chất Moka. Xét thấy, đây là cà phê thành phẩm do bị cáo sản xuất phù hợp với TCVN 5251:2015 nên Cơ quan CSĐT Công an TP. QN xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Cơ quan điều tra Công an TP. QN đang thu giữ 85 gói coffee mang nhãn hiệu Buôn Mê Thuật (500g/gói); 127 gói coffee mang nhãn hiệu Đất Võ V2 (500g/gói); 22 gói coffee mang nhãn hiệu Đất Võ S (500g/gói); 12 gói coffee mang nhãn hiệu Đất Võ T1. HĐXX xét thấy đây là hàng giả là vật chứng của vụ án, không có giá trị kinh tế nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm” nên phải chịu án phí hình sự án sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội: "Sản xuất, buôn bán hàng giả là thực phẩm".

Áp dụng khoản 1 Điều 193 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/4/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường ĐĐ, TP. QNh, tỉnh BĐ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- Loại nhãn hiệu coffee Buôn Mê Thuật (500g/gói) x 85 gói = 42,5 kg;
- Loại nhãn hiệu coffee Đất Võ V2 (500g/gói) x 127 gói = 63,5 kg;

- Loại nhãn hiệu coffee Đất Võ S (500g/gói) x 22 gói = 11 kg;
- Loại nhãn hiệu coffee Đất Võ T1 (500g/gói) x 12 gói = 06 kg;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn)

3. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- CQ THAHS CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quốc Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Xuân Hoài

Nguyễn Ron

Trương Quốc Dũng